

Ward
DS
557
.8
P72
V7

VĨNH LỘC
THIẾU TƯỚNG QUÂN LỰC VIỆT NAM CỘNG HÒA

PLEIME

TRẬN CHIẾN LỊCH SỬ



W
DS
55
8
P7
V7

LỜI GIỚI THIỆU

Cuốn PLEIME, trận-chiến lịch-sử

TÔI hết sức cảm-động và lo ngại khi Thiếu-Tướng VĨNH-LỘC trao cho tôi bản thảo cuốn «PLEIME, Trận-chiến lịch-sử» và nhờ tôi viết lời giới-thiệu. Cảm-động vì Thiếu-Tướng đã dành cho tôi cái vinh-dự đặc-biệt mà có lẽ đây là lần đầu tiên trong lịch-sử, một người Thượng được cái vinh-dự đó; lo ngại, vì việc viết lời giới-thiệu thật mới mẻ với tôi, thêm nữa, đây là một cuốn sách về Quân-sự, tôi là một viên chức Hành-chánh nên chỉ riêng việc hiểu được cuốn sách đã là một khó khăn đối với tôi. Tuy nhiên, tôi vẫn nhận lời với Thiếu-Tướng VĨNH-LỘC vì không muốn phụ lòng tin yêu của tác-giả.

Trái với điều lo ngại của tôi, cuốn sách được trình bày hết sức rõ ràng, dễ hiểu, tài-liệu phong-phú, chính-xác. Nhưng, như trên đã nói, tôi không phải là chuyên-gia quân-sự, bởi vậy, tôi không dám lam bàn về địa-hạt

Đại-diện cho đồng-bào Thượng, hơn nữa, cho toàn-thể đồng bào Cao-nguyên, tôi thành-thật tri-ân công-trình của Quân-Đội Việt-Nam Cộng-Hòa và Đồng-Minh tại Vùng II Chiến-Thuật, và nguyện khắc ghi vào tâm-khảm sự hy-sinh cao-cả của các chiến-sĩ, nhất là các chiến-sĩ đã anh-dũng bỏ mình đền nợ nước trên các chiến trường Cao-Nguyên.

Một lần nữa, tôi chân-thành cảm-tạ thịnh-tình của tác-giả đối với đồng-bào Thượng cũng như riêng tôi, và ân-cần giới-thiệu tác-phẩm « PLEIME trận-chiến lịch-sử » với quý-vị độc-giả.

SAIGON, ngày 27 tháng 06 năm 1966

PAUL - NỮ

ĐẶC-ỦY-TRƯỞNG THƯỢNG-VỤ

A handwritten signature in black ink, consisting of a stylized initial 'P' followed by a series of loops and a long horizontal stroke underneath.

Wa
DS
55
.8
P7
V-

VĨNH-LỘC
THIẾU-TƯỚNG QUÂN-LỰC VIỆT-NAM CỘNG-HÒA

PLEIME
TRẬN-CHIẾN LỊCH-SỬ?

PLEIKU
10-65— 6-66

Wason
DS
55
.8
P7
V-

WASON
DS
557
.8
P72
V78

CÙNG MỘT TÁC-GIẢ

- CHIẾN TRƯỜNG CAO NGUYÊN TRONG CHIẾN
CUỘC HIỆN TẠI 7-65
- CÁI GỌI LÀ PHONG TRÀO TỰ TRỊ PHUN-RO 9-65
- HÀNH QUÂN KHAI THÔNG
CÁC TRỤC GIAO THÔNG 10-65
- TÀO-MẠNH-ĐỨC VÀ SÔNG XÍCH-BÍCH 11-65
- CHƯƠNG TRÌNH HOẠT ĐỘNG CỦA V2CT 1-66
- TRONG CUỘC CÁCH MẠNG XÃ HỘI
VÌ SAO PHẢI CHIẾN ĐẤU CHO NỮ GIỚI? 3-66
- L'ÉNERGIE ATOMIQUE ET LE BOUDDHISME 1-64
- THE SO-CALLED MOVEMENT
FOR AUTONOMY FULRO 9-65
- THE 1966 PROGRAM OF ACTION
FOR II CORPS TACTICAL ZONE 1-66
- COUNTER - AMBUSHES AND ROAD -
OPENING OPERATIONS 4-66

Wa
DS
55
.8
P7
V-

Hốt kiến mạch đầu dương liễu sắc
Hối giao phu tế mịch phong hầu.

(ĐƯỜNG THI)

Against an army sailing through
the clouds, neither walls nor mountains
nor seas could afford any security

(SAMUEL JOHNSON)

Túy ngọa sa trường quân mạc tiểu
Cổ lai chinh chiến kỷ nhân hồi.

(ĐƯỜNG THI)

« Un conquérant est un joueur déterminé
qui prend un million d'hommes pour
jetons et le monde entier pour tapis »

(COMTE DE SÉGUR)

WA
DS
55
, 8
P7
V-

VIỆT-NAM CỘNG-HÒA
BỘ QUỐC-PHÒNG
BỘ TÔNG THAM-MƯU QLVNCH
VĂN - PHÒNG
TỔNG THAM-MƯU TRƯỞNG

KBC 40.02 ngày 28-6-1966



Số 621 ITTMIVP

NHẬN - ĐỊNH

MÙ A mưa năm 1965, Chiến-trường Cao-nguyên đã là nơi xảy ra những trận-chiến khốc-liệt và đại-qui-mô nhất trong toàn quốc.

Kể từ khi Việt-Cộng gia-tăng mức-độ xâm-nhập Miền-Nam, mở những cuộc tấn-công lớn khắp nơi, và kể cả từ ngày còn chiến-tranh Việt — Pháp, mùa mưa 1965 đã là một mùa mưa chiến-thắng đầu tiên của Cao-nguyên. Vinh-dự đó của Cao-nguyên lại còn lớn lao hơn nữa vì trận-chiến PleiMe kết-thúc mùa mưa trong chiến-thắng, đã xác nhận rằng nơi đây là một lãnh-thổ bất khả xâm phạm và nói lên ý-chí quyết-tâm bảo-vệ Cao-nguyên với bất cứ giá nào của Quân-Lực Việt-Nam Cộng-Hòa.

Nếu suốt cả mùa mưa 1965, Cao-nguyên đã thu-hút được sự chú ý của Quân Dân toàn quốc, thì cũng nhờ PleiMe mà cả thế-giới đã biết rõ thêm về chiến-cuộc tại Việt-Nam.

Chiến-thắng vẻ-vang PleiMe không những đã làm cho địch phải lùi bước kinh-hoàng, mà còn tô-điểm những nét son sáng chói cho cuộc chiến-đấu kiên-trì và anh-dũng của Dân-Tộc

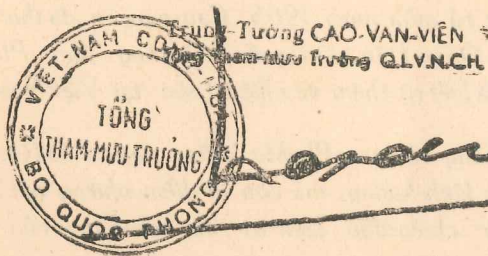
W
D
SS
8
P
V

suốt 20 năm nay. Công lao của các chiến-sĩ PleiMe đã tạo niềm hãnh-diện cho toàn thể Quân Dân, Kinh cũng như Thượng không riêng gì ở Cao-nguyên, mà còn tăng niềm tin-tưởng và hy-vọng của đồng-bào toàn quốc vào tiền đồ của cuộc chiến-tranh mà chúng ta đang theo đuổi.

PleiMe cũng là hãnh-diện cho những chiến-sĩ Đồng-minh đã đứng cùng chiến-tuyến với chúng ta, san sẻ với chúng ta mọi hy-sinh khổ cực, vì đã được tham-dự vào một trận-chiến quyết-định và lịch-sử.

Tôi hân-hoan ghi công các chiến-sĩ của Quân-Đoàn II, của lực-lượng Tổng Trừ-Bị và của lực-lượng Đồng-minh đã chiến-đấu tại PleiMe và long-trọng tuyên-dương Chiến-công PleiMe trước toàn thể Quân-Đội.

Tôi cũng nhân dịp này, thành thực tỏ lời khen ngợi Thiếu-Tướng VINH-LỘC, ngoài nhiệm-vụ Chỉ-huy Quân-sĩ, còn đề tâm nghiên-cứu và soạn-thảo nhiều tài-liệu có ích lợi Quân-sự để chúng ta có thể rút tĩa kinh-nghiệm, đồng thời đề phổ-biến cho mọi người hiểu biết đầy đủ hơn những gì Quân-Lực Việt-Nam Cộng-Hòa đã và đang làm trong sứ mạng bảo-vệ Xứ Sở.



Ở đây xin ghi nhận công-lao thu góp tài-liệu của

- Trung-Tá NGÔ-TẤN-NGHĨA
Phòng 2 Quân-Đoàn II
- Trung-Tá LÊU-THỌ-CƯỜNG
Phòng 3 Quân-Đoàn II
- Đại-Úy DƯƠNG-DIÊN-NGHỊ
Phòng TLC Quân-Đoàn II

Đặc-biệt xin ghi nhận công phu sắp xếp, lục lợi thư viện và dịch thuật của Đại-Úy NGUYỄN-KHÁI-SIÊU, để cho cuốn sách này có đầy đủ màu sắc và chi tiết.

Wa
DS
55
, 8
P7
V

Kính dâng hương hồn
phụ thân, một trong
những nạn nhân đầu
tiên của Cộng Sản.

- MẾN TẶNG CÁC ĐƠN-VỊ THAM CHIẾN.
- MẾN TẶNG BỘ CHỈ HUY THIẾT GIÁP
- MẾN TẶNG SƯ-ĐOÀN 9 BỘ BINH
- MẾN TẶNG QUÂN-KHU THỦ-ĐÔ
- MẾN TẶNG TRUNG-TÂM HÀNH-QUÂN
QUÂN-ĐOÀN II
- MẾN TẶNG ĐẠI-ÚY...



Báo Chí trong nước và Trận chiến PLEIME

LỜI NÓI ĐẦU của Tác-giả

TÔI thấy không cần nhắc lại trận chiến Plei Me bởi vì báo chí trong nước và ngoại quốc đã nói nhiều về trận chiến này qua những bài tường thuật và tranh ảnh của những ký giả và phóng viên nổi danh như FRANK McCULLOCH, (Time) CHARLES MOHR, NEIL SHEEHAN, (New York Times), PETER ARNETT (New York Herald Tribune), EDDIE ADAMS (Associated Press) ALAIN TAIEB (Paris Match) v.v., và nhất là các đài phát thanh ngoại quốc VOA, BBC, Tân-Đề-Ly, Bangkok, Tokyo, Brazzaville v.v... đã tả lại và phê bình cặn kẽ trên một tháng trời về Plei Me.

Tôi đành nín sẽ không làm gì thêm ngoài bản báo-cáo tường thuật chi tiết trận chiến gửi về Trung-Tâm Hành-Quân của Bộ Tổng Tư-Lệnh và rút một ít kinh nghiệm qua các trận đánh lớn phổ biến cho các đơn vị thuộc quyền chỉ-huy của tôi ở các Khu Chiến-Thuật 22, 23, và 24, hầu giúp được họ trong muôn một đề tiết kiệm máu xương.

W
D
5
P
V

Trong giai đoạn II của trận chiến lại còn có sự tham chiến lần đầu tiên của một đơn-vị tối tân nhất, kỳ dị nhất, tinh vi nhất của Quân-Lực Hoa-Kỳ : Sư-Đoàn 1 Không-Vận.

Tôi nói lên đây niềm hân hoan của tôi được làm chiến với một chiến hữu là một Tướng-lãnh ụ tú tài ba của Quân-lực Hoa-Kỳ : Thiếu-Tướng HARRY KINNARD, Tư-lệnh Sư-Đoàn Không-Vận Hoa-Kỳ.

Mong rằng các chiến hữu đã tham dự trận chiến lịch sử này :

- Trung-Tá Chiến-Đoàn Trưởng Chiến-Đoàn Thiết-Bộ.
- Các Tiểu-Đoàn trưởng Tiểu-Đoàn 21 và 22 Biệt-Động-Quân, Tiểu-Đoàn 1/42 Bộ-Binh.
- Các Tiểu-Đoàn Trưởng Nhảy-Dù Tổng trừ-bị.
- Các Tiểu-Đoàn Trưởng Chiến-Đoàn A Thủy-Quân Lục-Chiến Việt-Nam.
- Các Chiến-Đoàn Trưởng Không-Vận Hoa-Kỳ.
- Các Tiểu-Đoàn Trưởng Pháo-Binh.
- Các Phi-công chiến-đấu và trực-thăng.
- Các Sĩ-quan quan sát viên Không-quân.
- Các Sĩ-quan Lực-Lượng Đặc-Biệt và Biệt-Kích Dù.

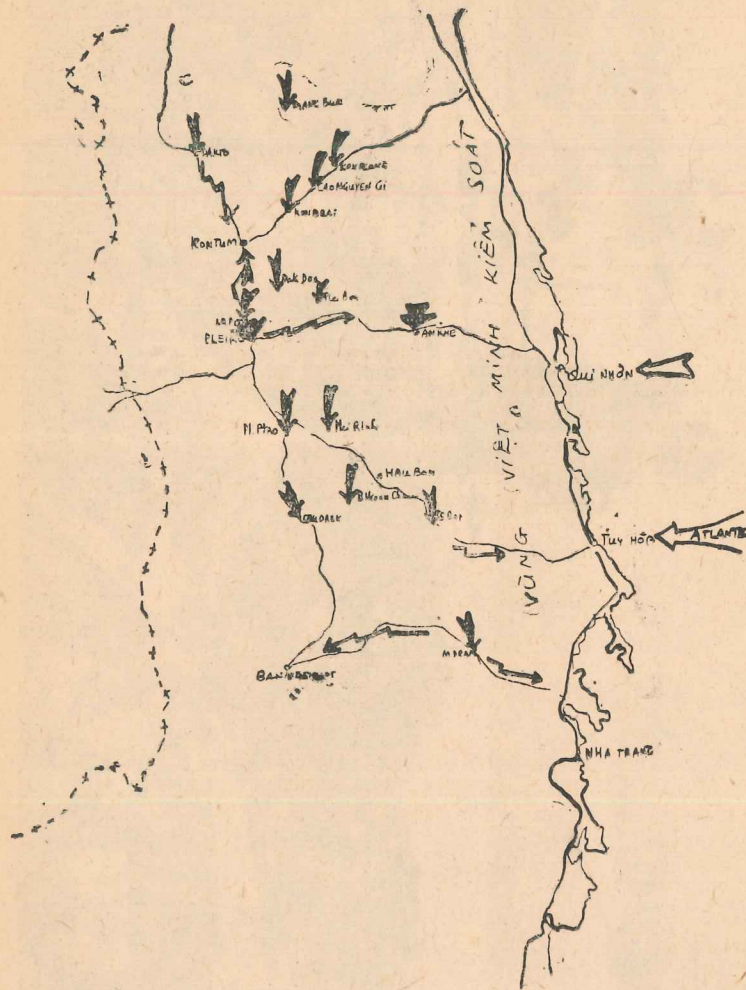
Nếu có thêm những chi tiết hay tài liệu liên quan đến đơn vị mình, xin gửi về cho Quân-Đoàn II để có thể in thành các phụ bản kèm thêm vào cuốn sách này hầu nó sẽ trở thành 1 tài liệu lịch sử đầy đủ hơn, hoàn hảo hơn bởi vì đây là kết quả bao công lao xương máu của các chiến hữu kiên trì và hăng say trên Cao-Nguyên **GIÓ LẠNH MƯA MÙA** trong cuộc thử thách không tiền khoáng hậu này.

Mùa Mưa Cao-Nguyên 1966



3
A
5
-
P
v

Chiến Trường Cao Nguyên 1954



I CHIẾN TRƯỜNG CAO - NGUYÊN 1954

W
D
S
P
V

NHẬN định về chiến cuộc Cao-Nguyên thời chiến tranh Việt Pháp, nhiều người đã giải thích tình trạng sôi động đặc biệt của chiến trường này hồi năm 1954 như sau :

1-) Việt Minh lợi dụng cơ hội quân đội Viễn chinh Pháp rút một số đơn vị đưa ra chiến trường Điện Biên Phủ. Theo sử gia BERNARD B. FALL, trong thời gian này ở Cao-Nguyên, lực lượng cơ động chỉ còn Liên-Đoàn lưu động 100 và vài Tiểu-Đoàn Sơn-Cước.

2-) Việt Minh biết trước dự định hành quân ATLANTE ở Duyên-Hải Nam Trung-Phần của quân đội Viễn Chinh Pháp nên chủ trương gia tăng hoạt động trên Cao-Nguyên để buộc đôi phương phải phân tán lực lượng, lo đời phó ở đây và sẽ thất bại trong kế hoạch NAVARRE.

3-) Mặt trận Cao-Nguyên của Việt Minh là một trong những mặt trận được mở ra để tiếp tục giữ được thế chủ động đối với kế hoạch NAVARRE nhằm tập trung quân đội Viễn Chinh Pháp thành những đơn vị lưu động để tấn công tiêu diệt Việt Minh.

Tuy nhiên những lý do vừa nêu không thể giải thích tại sao những nỗ lực của Việt Minh lại được tiếp tục đều đặn cho tới sát ngày đình chiến và tại sao sự bành trướng và gia tăng hoạt động của Việt Minh lại nhằm chiếm cả đất đai. Cũng theo sử gia BERNARD B. FALL, khi tiếng súng ngưng nổ, phạm vi kiểm soát của quân đội Viễn Chinh Pháp tại Cao-Nguyên đã thu gọn lại chỉ còn Darlac và Đà-Lạt.

Thành thử, thật là một sự nhầm lẫn trọng đại nếu giải thích tình hình Cao-Nguyên 1954, ta cho rằng chiến trường này chỉ có tính chất để phối hợp hoặc nhằm mục đích chống lại những cuộc tấn công của quân đội Viễn Chinh Pháp. Vì trong quan niệm của Việt Minh cũng như của Pháp, Chiến trường Cao-Nguyên không phải chỉ được coi là một bộ phận của chiến trường Việt Nam mà thôi; trái lại nó là một bộ phận của toàn thể chiến trường Đông-Dương, bao gồm cả Việt Nam lẫn Miền Lào.

Nếu trong tài liệu «Những thành công ở Hạ Lào trong việc gây cơ sở» (trang 3), Việt Minh đã cho rằng «Pháp lấy Hạ Lào lập cùng Đông Miền, Tây Nguyên một khu tam giác chiến lược để tấn công vào Nam Bộ, miền Nam Trung Bộ, Cao-Miền và Trung Thượng Lào» thì Tướng DELANGE Tư Lệnh đệ tứ quân khu hồi 1954 cũng đã viết trong tài liệu «CHIẾN DỊCH CỦA LIÊN KHU V từ 1-1 đến 31-7-1954» (trang 9-10) như sau :

«Trong quan niệm của Bộ Chỉ huy Việt Minh, khu vực nằm ngang từ Quảng Ngãi đến Cao-Nguyên BOLOVENS và dọc từ Quảng-Nam đến Pleiku là một «địa bàn chiến lược» có thể dùng làm bàn đạp

W
D
S
P
V

làm tê liệt quốc lộ I9 để cô lập Pleiku và ngăn cản mọi sự tiếp xúc của Quân Đội Viễn Chinh Pháp giữa An Khê và Qui Nhơn.

2— Mở thêm các mặt trận tại Cao nguyên và Duyên Hải để phân tán lực lượng của Quân đội viễn chinh Pháp.

Ngày 29-3-54, địch mở đầu các hoạt động trên Quốc lộ I9 với một cuộc phục kích và một cuộc tấn công vị trí Đèo Mang. Tiếp theo đó trong tháng 4; địch tấn công và phục kích bốn lần giữa An Khê và Pleiku và đây cũng là những dịp Liên đoàn lưu động I00 bị những tổn thất nặng nề đầu tiên vì những cuộc phục kích.

Cùng với những hoạt động trên Quốc lộ I9, địch cũng gia tăng các nỗ lực trên Quốc lộ và Liên tỉnh lộ 7 về phía Cheo-Reo. Địch tấn công PleiPtao, PleiRing, BHioan Cham, Lê Bắc.

Ngoài hai mặt trận chính nói trên, mặt trận An-Khê và mặt trận Sông Ba do các đơn vị chủ lực Liên khu 5 phụ trách, còn hai mặt trận phụ nữa, một tại Phú Yên, Darlac và một gọi là mặt Cực Nam ở Khánh Hòa, Ninh Thuận, Tân đồng do các đơn vị địa phương tiến hành, mục đích chỉ để quấy rối hậu phương của Quân đội viễn chinh pháp.

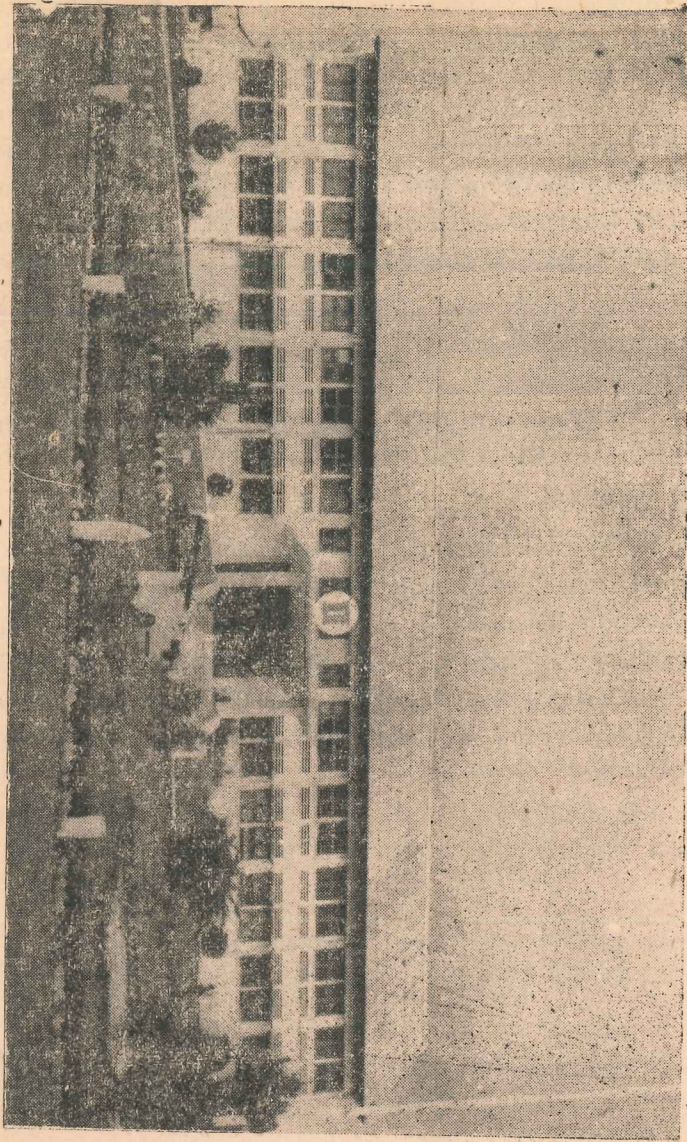
Sang tháng 5/54 cùng với sự nhóm họp của hội nghị Genève, địch lại ấn định lại các nỗ lực để hỗ trợ cho mục tiêu chính trị.

Kể từ đó cho đến ngày đình chiến, tất cả mọi hoạt động đều được dồn vào giao thông chiến trên tất cả các

Quốc lộ I9, 2I, I4, I và tấn công vào các vị trí của Quân đội viễn chinh Pháp chung quanh Tuy Hòa. Chính trong thời gian này mà quân đội viễn chinh Pháp đã phải bỏ An Khê (29-6-54), khiến cho LDLĐ I00 trên đường rút về Pleiku đã bị những tổn thất nặng nề và sau trận phục kích tại đèo Chu DREK (QL I4), tiểu đoàn 2 Triều Tiên của Pháp đã noi theo TDI Triều tiên trở thành những đơn vị chỉ còn có cái tên mà thôi.

Sự quyết tâm của VM trong việc thực hiện kế hoạch và kéo dài chiến dịch Tây nguyên cho đến sát ngày đình chiến đã nói lên mức độ quan trọng của Cao Nguyên đối với VN và tướng Delange đã phải đau khổ viết tiếp những giòng kết luận sau đây, trước khi rời bỏ Việt Nam.

« Dù cho những viễn tượng chính trị và quân sự sẽ hiện ra thế nào đi nữa, lãnh thổ vùng Cao Nguyên do vị trí chiến lược, địa thế hiểm trở và dân cư thưa thớt, sẽ còn là một hành lang thiên nhiên dễ xâm nhập của VM, chừng nào chúng còn nhòm ngó miền Nam Việt Nam. Nhờ hành lang đó, sự liên lạc giữa hai miền sẽ được thực hiện với tất cả những điều kiện bảo mật cần thiết »



Bộ Tư Lệnh Quân Đoàn II và Vùng 2 Chiến Thuật tại PleiKu

2

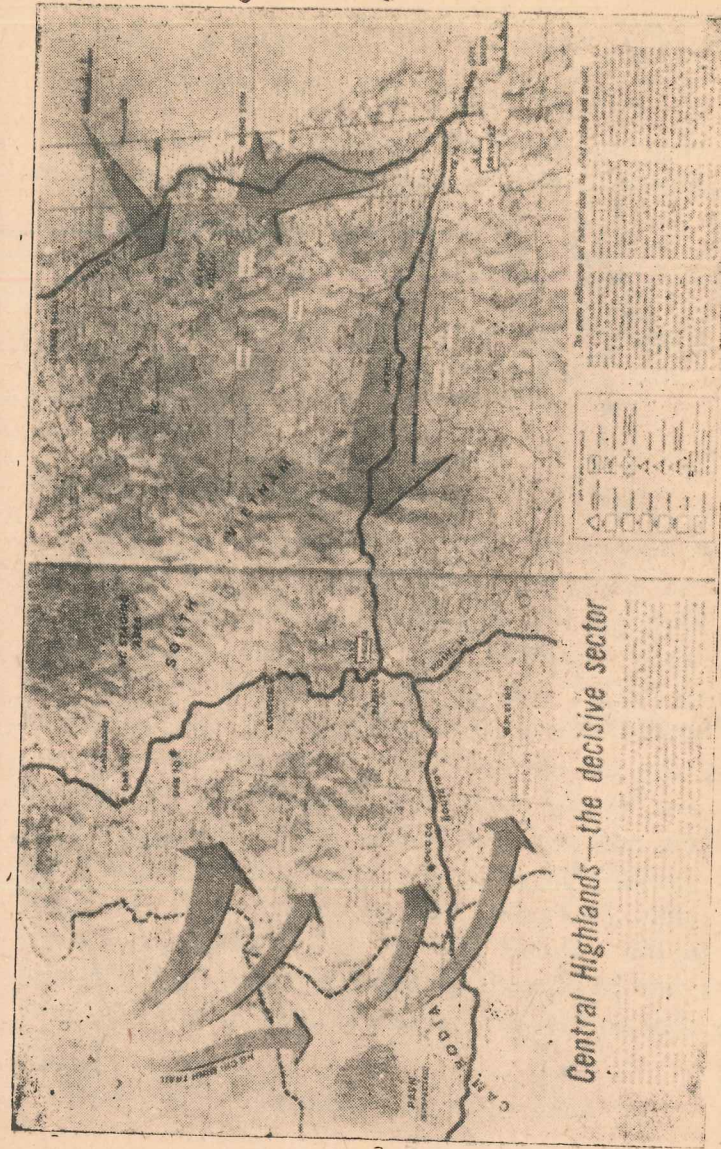
CHIẾN TRƯỜNG
CAO-NGUYÊN

1964-65

C Ậ U kết luận trên, kinh nghiệm của một người đã từng phải lao đao với địch gần một năm trường, mặc dù chẳng là một lời tiên tri ghê gớm, ly kỳ nhưng có thể tóm tắt gọn gàng những sự việc đã xảy ra tại Cao nguyên từ đầu năm 1965, khi VC bắt đầu đưa toàn bộ những Trung đoàn chính quy xâm nhập, thay vì trước đây chỉ có những đoàn cán bộ được lén lút gửi vào làm «khung» cho những đơn vị được thành lập ngay tại miền Nam. Cùng với việc gửi quân, việc chuyển vận vũ khí và quân dụng cũng được gia tăng và tiến hành đại quy mô hơn. Ngày 16.2.65, quân lực VNCH đã bắt chìm được một tàu VC tại Vũng Rô (Phú Yên) và khám phá ra nhiều kho vũ khí tại vùng Đá Bia, tịch thu trên hai ngàn súng cọng đồng và cá nhân với 73 tấn đạn dược.

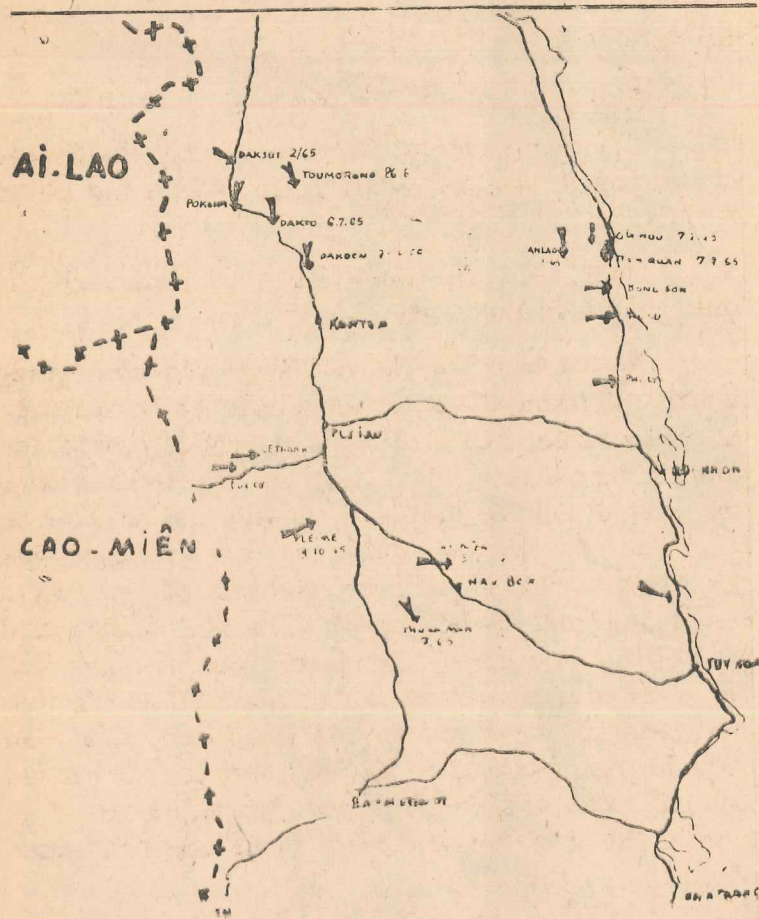
Sau khi tạo được cơ sở và căn cứ, sang đầu năm 1965, Bộ chỉ huy Sư đoàn 325 được đưa vào để phối hợp và điều khiển mọi nỗ lực.

Chiến dịch đầu tiên của địch trong năm 1965 trên lãnh thổ V2CT (từ tháng 1 đến tháng 5-65) nhằm những mục tiêu tương tự như chiến dịch Xuân



Cao Nguyên Trung Phần : Chiến trường quyết định (Tập chí LIFF ngày 21-3-1966)

CHIẾN TRƯỜNG CAO NGUYÊN 1964-65



Hạ 1954: làm tê liệt quốc lộ 19 và kiểm soát khu vực phía bắc Bình Định, mục đích để cô lập phía bắc Cao nguyên (Kontum, Pleiku) với duyên hải.

Tiếp theo đó; từ tháng 6-65 trong mùa mưa, địch ra sức cắt đứt quốc lộ 21, quốc lộ 19 kếp để kiểm soát 3 tỉnh Kontum, Pleiku và Phú Bôn.

Điểm đặc biệt trong thời gian này là địch đã:

— Đẩy mạnh cuộc chiến tranh cân não khiến cho áp lực quân sự của chúng thêm phần nặng nề và đe dọa.

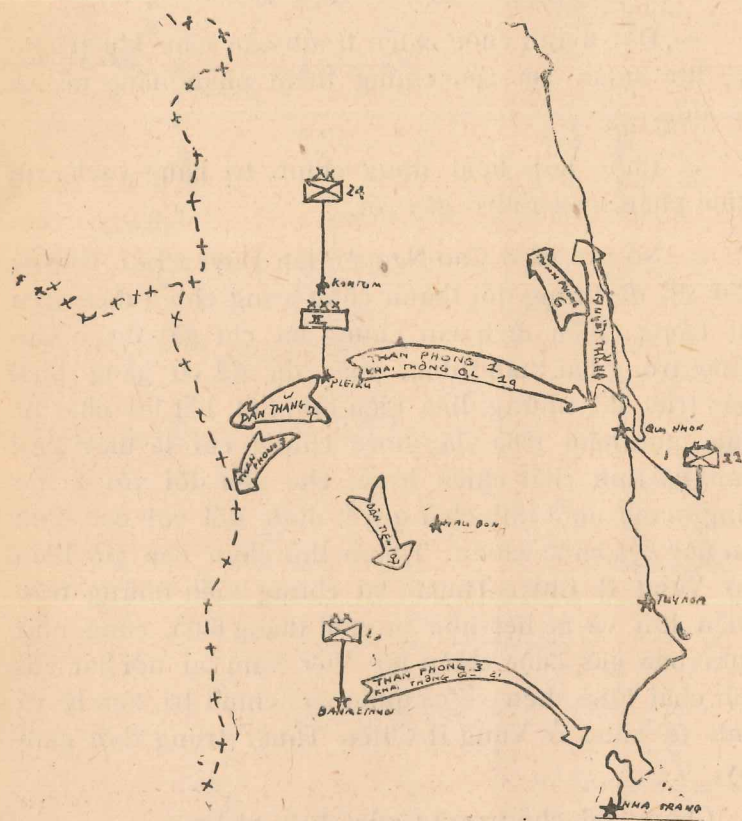
— Phối hợp hoạt động chính trị bằng cách xúi giục phản loạn Fulro gây rối.

— Nỗ lực cả ở Cao Nguyên lẫn Duyên Hải. Nhưng nếu VC đã tương đối thành công trong chiến dịch trên thì trong chiến dịch sau chúng lại chỉ gây được xáo động trong hai tháng đầu, mặc dù đã cố gắng khai thác triệt để những điều kiện thời tiết bất lợi cho ta. Mùa mưa năm 1965 đã được chúng coi là một thời gian có tính chất chiến lược, cho nên đối với ta nó cũng mang một tính chất quyết định đối với cục diện sau này của cuộc chiến. Thành thử chưa bao giờ lãnh thổ Vùng II Chiến-Thuật lại chứng kiến những trận chiến lớn và ác liệt như từ cuối tháng 6-65, cũng như chưa bao giờ cuộc chiến tại Việt Nam lại nổi bật với tính chất toàn diện về cả quân sự, chính trị, tâm lý và kinh tế bằng ở Vùng II Chiến Thuật trong thời gian này.

Chống lại chủ trương của địch nhằm:

PLEIME TRẬN CHIẾN LỊCH SỬ

CUỘC HÀNH QUÂN MÙA MƯA 1965 TẠI VÙNG 2 CHIẾN THUẬT



— Phối hợp những trận tấn công lớn với những hoạt động gây rối của những nhóm phản loạn.

— Phối hợp bao vây chặn đường tiếp tế với việc gây hoang mang trong dân chúng.

Quân-Đoàn II đã quyết định :

1) Gây xúc động tâm lý trong quân và dân ở Cao-Nguyên bằng những cuộc hành quân đại quy mô, khai thông các quốc lộ và giải tỏa áp lực địch.

2) Chặn đứng kế hoạch lấn dần và gia tăng đe dọa của địch bằng cách trả đũa quyết liệt và lập tức các trận tấn công mới của địch.

3) Phá vỡ những cuộc bao vây địch đã thực hiện bằng cách chấp nhận giao chiến tại các chiến trường địch đã lựa chọn để hòng gây tổn thất nặng nề cho ta.

Quả nhiên, vỡ quit dày gập móng tay nhọn, địch đã tỏ ra không mạnh và ghe gớm như những ngày tháng 5, tháng 6, khi phương pháp tuyên truyền rĩ tai đã làm cho dân Cao Nguyên khiếp sợ, nồn nao rủ nhau di tản về xuôi.

Chỉ trong vòng 3 tháng, sau các cuộc hành quân :

— Dân tiến 107 giải vây Thuận mãn,

— Thần phong 1 và thần phong 3 khai thông quốc lộ 19 và 21.

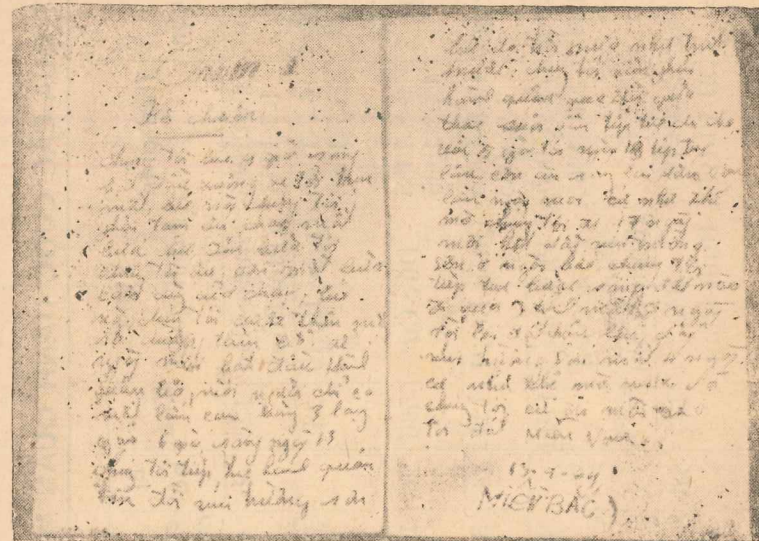
— Dân thắng 5 giải vây Đức-Cơ.

tình hình đã trở nên sáng sủa : giá sinh hoạt lần lần

PLEIME TRẬN CHIẾN LỊCH SỬ

xuống, chuyện tản cư không được mọi người nhắc tới nữa ; Cao-Nguyên Duyên-Hải lại thông thương, phản loạn cũng ngoan ngoãn trở về khiến địch đành thụt trong núi rừng phía Bắc Kontum, khiến cho một cán binh VC đã phải viết trang nhật ký là « chỉ thấy những nửa và nửa ở chung quanh ».

NHẬT KÝ CÁN BINH V.C. GHI LẠI BƯỚC ĐƯỜNG XÂM NHẬP MIỀN NAM



TRẠM 1 — Kể chuyện

Chúng tôi lúc 9 giờ sáng bắt đầu xuống xe tới trạm một, lúc này chúng tôi phải tạm ăn cháo một bữa trưa, đến bữa tối chúng tôi ăn cơm một bữa cuối cùng của trạm. Lúc này chúng tôi được thêm một số đường tằm bỏ để ngày mai bắt đầu hành quân. Mỗi người chỉ có một nắm cơm bằng 3 lạng gạo. 6 giờ sáng ngày 13 chúng tôi tiếp tục hành quân trên đồi núi Trường Sơn, lúc đó trời mưa như trút nước, chúng tôi vẫn phải hành quân qua đồi qua thác suối vẫn tiếp tục đi cho đến 5 giờ tối ngày 13 tiếp tục nấu cơm ăn xong lại nắm cơm ngày mai cứ như thế mà chúng tôi đi 17 ngày mới hết dãy núi Trường Sơn ở ngoài Bắc. Chúng tôi tiếp tục bước sang đất Lào đi qua 3 tỉnh mất 2 ngày rồi lại đặt chân lên dãy núi Trường Sơn mất 4 ngày cứ như thế mà mưa và chúng tôi cứ đi mãi cho tới đất miền Nam.

13-9-1964
(MIỀN BẮC)

3
BỐI CẢNH
PLEIME

S AU tám tháng trời sống trong cảnh nước sôi lửa bỏng, nom nớp lo âu áp lực địch chup xuống hay những mũi dùi của địch đẩy ra khỏi Cao-Nguyên, quân và dân nơi đây mới được hưởng những ngày dễ thở và thoải mái trong tháng 9-65. Mùa mưa chỉ còn nửa tháng nữa là qua và quân lực thể giới tự do sắp bắt đầu tăng cường cho Quân lực Việt Nam Cộng Hòa. Cùng với niềm hy vọng đã tái sinh, nổi hân hoan trước thể chủ động đã dành đang củng cố lòng tin vào một sự lật ngược của tình thế và những chiến thắng trong lai.

Lẽ dĩ nhiên là VC không thể nằm yên vì những đơn vị chính quy của « truyền thống Điện Biên Phủ » ngày nay mạnh gấp mười những trung đoàn 803 và 108 năm 1954 chẳng lẽ lại chịu bề thua kém? Chiến dịch Tây nguyên rầm rộ rộ rộ chẳng lẽ chưa tiến được đến Dakto mà đành thúc thủ, không mon men đến được các Thị trấn Kontum và Pleiku như mười một năm về trước?

Sau khi rút kinh nghiệm, chiến dịch được tiếp tục và lần này, trước một sự chuẩn bị chu đáo và một kế

hoạch đại quy-mô chỉ trừ phi có ba đầu sáu tay, Quân lực Việt Nam Cộng Hòa mới có cơ chống đỡ nổi và bảo vệ được sinh lực ; Vì dù chẳng may có thất bại thì sự phối hợp chiến trường vốn là một thế đỡ đòn kiến hiệu và chẳng kiếm chắc được ở nơi này cũng được ở nơi kia, vẫn có thể rêu rao là thắng lợi.

Thế là ngày 23-9-65, hai Trung đoàn 2 và 18 ào ra quốc lộ 1, lần lượt tấn công Phù cũ (23-9), Bồng Sơn (28-9), Phù ly (4-10). Yếu tố bất ngờ được thực hiện nhưng không dè hóa ra lao đầu vào một cuộc tự sát, vì bị quân ta tập hậu, oanh-kích toi bời và khiến ta biết được sào huyệt đề tung ra cuộc hành quân Thần Phong 6 ngày 19-10-65 với toàn thể các Tiểu đoàn Bộ Binh của SĐ22BB và sự tăng cường của toàn thể Liên Đoàn Nhảy Dù Việt Nam.

Chính lúc đó hai Trung Đoàn 32 và 33 khai hỏa tại PleiMe, ngay trong đêm 19 rạng 20-10-65.

Rồi ba ngày sau, 22-10-65, trong lúc trận chiến PleiMe đang trở nên gay go và gày cấn thì Trung đoàn 95 xuất hiện tại Phú-yên (7 cuộc chạm súng quan trọng) và Trung đoàn 101/325 tại Quảng Đức (3 cuộc chạm súng quan trọng).

Kế hoạch trên của địch nhằm những mục tiêu :

- Buộc ta phải đối phó trên bốn mặt trận và lợi dụng sự phân tán lực lượng cố đánh thắng lớn ở một nơi.
- Với lực lượng cấp Trung đoàn tung ra ở cả ba mặt trận, VC yên trí sẽ đánh lạc hướng được sự lưu tâm của ta về Duyên hải và phía Nam Cao-nguyên và

khiến ta nhầm lẫn, phán đoán sai và không xác định được mục tiêu chính, nhất là Phú-yên đang ở vào mùa gặt và Bình-định cùng Quảng Đức từ tháng 7 đến giờ không có hoạt động nào quan trọng của Địch. Hơn nữa vùng Duyên hải khi đó đang sang mùa mưa. (Đặc điểm của V2CT là có 2 địa thế và 3 thời tiết : Cao nguyên mưa từ tháng 5 đến tháng 10 còn Duyên Hải tháng 9 đến tháng 12).

Nhưng kết cuộc VC chỉ gây cho ta một trở ngại rất nhỏ trong việc điều động lực lượng vì phương tiện tương đối eo hẹp và việc di chuyển cũng mất thì giờ. Mục tiêu chính của địch đã được biết rõ ràng là mặt trận Tây-Nguyên và trong tháng 10, mục tiêu đó là PleiMe.

Lần lần qua những trang sau đây : độc giả sẽ thấy rõ âm mưu đó cùng những toan tính thâm kín của địch khi khai diễn trận PleiMe.

Để hiểu rõ hơn, thiết tưởng cũng nên nhắc lại phạm vi những hoạt động nghi binh và phối hợp chiến dịch biên giới Đông-Bắc Bắc Việt, do chính VÕ NGUYÊN GIÁP thuật lại trong báo cáo đọc tại hội nghị ngày 22-11-1950 về tổng kết chiến dịch này. (1)
« — Để phối hợp với mặt trận chính :

- Mặt trận Lạng-Sơn và Đông Bắc, 1 Trung-Đoàn phối hợp bộ đội địa phương đánh vùng Lạng-Sơn, Móng-Cáy.

(1) Tài liệu « Tổng kết chiến dịch biên giới mùa Thu 1950 » do ban Chính-Trị Chính-Ủy Liên Khu V ấn hành 1951; trang 40-41.

- Mặt Tây Bắc uy hiếp Lao-Kay
 - Mặt Liên khu 3, chủ lực và bộ đội địa phương hoạt động mạnh để tăng cường toàn dân chiến tranh để khống chế địch
 - Mặt trận Bình-trị-Thiên và Nam-bộ phối hợp với Miền Lào
« Đề nghị binh đánh lạc hướng địch :
 - Hết sức giữ bí mật « Tập trung chuẩn bị nghi binh đánh Lao-Kay « Hành binh lớn về phía Lao-Kay »
- Đặt tên cho chiến dịch Biên giới là chiến dịch Lê-Hồng-Phong 2. (1)

(1) Chiến dịch Lê-Hồng-Phong 1 được mở từ tháng 2 đến tháng 4 năm 1950 trên mặt Trận Tây Bắc Bắc-Việt (Than Uyên, Nghĩa-Lộ, Lao-Kay).

4

KHÔNG GIAN PLEIME



TỪ một địa điểm nhỏ ở khoảng 40 cây số Tây-Nam thị-trấn Pleiku, Pleime (1) đã đưa tới cả một khoảng không gian trên 2500 cây số vuông, giới hạn:

- Về phía Bắc, bởi quốc lộ 19 kép với Đứơc-Cơ, Pleiku ở hai đầu.
- Về phía Tây cả một giải biên giới Miền Việt nằm vắt mình qua đồi núi dãy Chu-Pong sừng sững trên 200 cây số vuông và ngọn cao 732 thước.
- Về phía Đông là quốc lộ 14 từ Pleiku xuống quận lỵ Phú-Nhơn rồi tới thẳng Banmêthuột.
- Về phía Nam là giòng Ya-Lop của sông Srepok chảy vào Cửu-Long.

Thế đất từ Pleiku cao độ 780m để xuôi dần theo

(1) Trong tiếng Thượng :

PLEI : làng
CHU : núi
IA : sông
DAK : nước

PLEIME TRẬN CHIẾN LỊCH SỬ

Rừng cây mệnh mỏng trong khéng gần PleiMe



phía Tây Nam tới PleiMe để rồi dần dần lại lên cao cho tới Chu-Pong. Đó cũng là hướng chảy của những giềng sông lạch suối, chi nhánh của YA-DRANG, YA-MEUR và YA-LOP, đã chia cắt khu vực đất đỏ này thành những thung lũng nhỏ hẹp (compartementation) cây cối rậm rạp và cỏ gianh cao quá đầu người. Thật là một địa thế lý tưởng cho những đoàn quân xâm nhập, lấy Chu-Pong làm căn cứ có thể tiến theo các giềng sông, dưới sự che chở của cây rừng (1) hoặc khi rút lui đã có núi cao làm « cửa hậu » sang Miên. Do đó mười năm về trước, Chu-Pong đã được Việt-Nam chọn làm căn cứ thối thủ Đông-Miên.

Đường chim bay từ Chu-Pong đến Pleime khoảng chừng 32 cây số. Tại đây trại Pleime (ZA.164.059) nằm trên một ngọn đồi cao khoảng 400 thước, phía Nam có núi Cho-Ho 469 thước và phía Đông có núi Chu-Go 758 thước. Lối đi vào trại chỉ có 2 ngã, bằng tỉnh lộ 5 từ Pleiku qua ngã ba Phú-Mỹ hoặc bằng quốc lộ 14 từ Pleiku tới quận Phú-Nhơn, rẽ theo hướng Tây dọc chân núi Chu-Go. Năm chiếc cầu trên đường sau đều bị phá hủy và mặt đường nhiều chỗ bị sập vì mưa nên chỉ còn đường trên xử dụng được, mặc dù đường đất gồ ghề, lên lên xuống xuống, cỏ gianh hai bên đường có chỗ cao trên 2 thước khi mùa mưa.

Trong trại có khoảng 4 Đại-đội Dân sự Chiến-đấu hầu hết là binh sĩ Thượng và 2 toán Lực-Lượng Đặc-

(1) Các vòm cây chi chít và dây đèn nổi khi phi cơ B 52 được xử dụng oanh tạc, các công sự phòng ngự của Việt-Cộng và hang hốc mới bị phá sập.



Cỏ lau trong không gian PleiMe

Biệt Việt-Nam và Hoa-Kỳ. Trại được phòng thủ tương đối chu đáo, di chuyển bên trong đều có giao thông hào ; lương thực, quân dụng, máy truyền tin đều được cất dấu dưới hầm. Đài quan sát của trại được đặt trên núi Chu-Ho và dưới bề ngoài trầm lặng của cuộc sống hàng ngày, người binh sĩ trú phòng PleiMe đã lặng lẽ, nhẫn nại không ngừng hành quân kiếm địch để chặn bước xâm nhập của quân khát máu.